TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG HINH** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 12/2021/QĐST-HNGĐ	*Sông Hinh, ngày 16 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 24/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Tuyết N, sinh năm 1993; địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn H, huyện S, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Anh Phạm Văn L, sinh năm 1989; địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn H, huyện S, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Tuyết N và anh Phạm Văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Lê Thị Tuyết N và anh Phạm Văn L thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Giao cho chị Lê Thị Tuyết N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Phạm Quang Đ, sinh ngày 25/9/2019 đến khi thành niên và có khả năng lao động. Chị N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Anh Phạm Văn L có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Không có.

- *Về án phí*: Chị Lê Thị Tuyết N tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được tính trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị N đã nộp tại Biên lai thu số 0001002 ngày 08 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Phú Yên. Hoàn trả cho chị N 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự (02);
- TAND tỉnh Phú Yên (01);
- VKSND huyện S (02);
- Chi cục THADS huyện S (01);
- UBND thị trấn H (01);
- Lưu HS vụ án;
- Lưu án văn.

THẨM PHÁN

(đã ký)

BÀN THỊ TIÊN